

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số 47/2018/HS-ST
Ngày 14/11/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Thạch.

Ông Lê Văn Hào.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2018/TLST - HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/ 2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Quốc H (Họ tên gọi khác Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C, D), sinh năm 1985 tại tỉnh K; nơi cư trú: Hàng C, phường Xương H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (Họ tên gọi khác Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc M – đã chết) và bà Trần Thị Mỹ H (Họ tên gọi khác Nguyễn Thị Mỹ H, Trần Thị Mỹ L); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 03 tiền án; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29 tháng 9 năm 2017 đến ngày 08 tháng 10 năm 2017 được tại ngoại, đến ngày 05 tháng 5 năm 2018 bị cáo H bị bắt tạm giam lại cho đến nay; bị cáo H có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đặng Chí T, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt tại phiên tòa).

-Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Trần Quang B, sinh năm 1990.

2. Anh Lê Minh A, sinh ngày 22/ 10/ 2000.

3. Anh Hoàng Hải A, sinh năm 1983.

Cùng nơi cư trú: Khu phố 5, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

4. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960 – Chức vụ : Phó trưởng Phòng hành chính quản trị - Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Bệnh viện N.
Nơi làm việc: Bệnh viện N tại xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.
Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc H là bệnh nhân đang điều trị bệnh tại Bệnh viện N ở xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Vào khoảng 15 giờ ngày 29/ 9/ 2017 Nguyễn Quốc H trốn khỏi Bệnh viện N đi bộ lang thang đến khu vực thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thì H thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Brand, số loại Novo, màu sơn Đen- đỏ, biển số 93N4- 5347 của anh Đặng Chí T đang để bên lề đường trước nhà anh T không có người trông coi nên H đã nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô này của anh T để bán lấy tiền tiêu xài. H đi lại gần xe và thấy có sẵn chìa khóa trên xe nên H ngồi lên xe, nổ máy điều khiển xe đi về hướng thị xã P, tỉnh Bình Phước. Lúc đó anh T ở trong nhà phát hiện liền chạy ra truy hô và anh T gọi điện thoại cho anh Trần Quang B biết đã bị trộm mất xe, đồng thời mô tả đặc điểm xe và người Nguyễn Quốc H để nhờ anh B tìm kiếm hộ. Lúc này anh B điều khiển xe mô tô đi tìm kiếm và khi đi đến khu vực khu phố 5, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước anh B phát hiện H đang điều khiển xe của anh T nên anh B đuổi theo thì H chạy xe vào lô cao su ven đường bỏ xe anh T lại rồi chạy trốn.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 29/ 9/ 2017 khi Nguyễn Quốc H đi ra đường và đi nhờ xe của anh Lê Minh A đến Bến xe P thì bị anh B và anh Hoàng Hải Á phát hiện bắt giữ H và giao H cùng vật chứng xe mô tô Novo cho Công an phường T, thị xã P để xử lý. Sau đó Công an phường T đã bàn giao Nguyễn Quốc H và xe mô tô Novo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập để giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 55/HĐ.ĐGTSTTTHS ngày 03/10/ 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước kết luận trị giá còn lại xe mô tô Novo, biển số 93N4- 5347 của bị hại anh T tại ngày 29/ 9/ 2017 bị chiếm đoạt là 7.600.000 đ (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKSBGM ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Mai Phi H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H như nội dung Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Quốc H khai nhận đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô Novo, biển số 93N4- 5347 của bị hại anh Đặng Chí T vào ngày 29/ 9/ 2017 tại thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bị hại anh Đặng Chí T khai đã phát hiện bị cáo H trộm cắp xe mô tô Novo, biển số 93N4- 5347 của mình và nhờ anh Trần Quang B tìm kiếm và bắt giữ được bị cáo H vào ngày 29/ 9/ 2017 tại thị xã P.

Những người làm chứng anh Trần Quang B, anh Hoàng Hải A cùng trình bày anh B và anh A đã đi tìm kiếm và bắt giữ được bị cáo H tại thị xã P, khi bị cáo H đang bỏ trốn vào ngày 29/ 9/ 2017 và thu giữ lại được xe mô tô Novo của anh T rồi giao cho Công an phường T, thị xã P để xử lý. Còn người làm chứng anh Lê Minh A trình bày vào ngày 29/ 9/ 2017 khi bị Nguyễn Quốc H đi nhờ xe của anh A đến Bến xe P thì bị anh B và anh A bắt giữ bị cáo H.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn C trình bày bị cáo Nguyễn Quốc H (tên gọi khác Nguyễn Văn C) là bệnh nhân của Bệnh viện N vào ngày ngày 29/ 9/ 2017 Nguyễn Quốc H bỏ trốn khỏi bệnh viện và ra ngoài thực hiện việc trộm cắp tài sản nên đã bị bắt giữ xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Quốc H phù hợp với lời khai của bị hại anh Đặng Chí T; những người làm chứng anh Trần Quang B, anh Hoàng Hải A, anh Lê Minh A, ông Nguyễn Văn C; vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[2] Hành vi của bị cáo H lén lút chiếm đoạt xe mô tô Novo, biển số 93N4-5347 của bị hại anh T có giá trị còn lại 7.600.000 đồng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh T.

Bị cáo H nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của anh T là trái pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo H đã cố ý chiếm đoạt xe của anh T để bán lấy tiền tiêu xài.

Khi chiếm đoạt xe của anh T, bị cáo H đang có 03 tiền án cụ thể là:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2004/HSST ngày 06/ 7/ 2004 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”;

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2005/HSST ngày 27/12/ 2005 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2011/HSST ngày 04/ 01/ 2011 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Hiện nay bị cáo H mới chỉ chấp hành xong hình phạt tù của 03 bản án này, còn các phần khác là án phí, bồi thường dân sự của 03 bản án này đến nay bị cáo H chưa chấp hành xong.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã

kết luận điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo H theo tội danh và điều khoản này của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo H đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng cho bị cáo H một mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và cũng để giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi áp dụng hình phạt có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H:

-Về nhân thân: Khi phạm tội bị cáo H không có 01 tiền sự nhưng có 03 tiền án như đã nêu ở trên. Tuy nhiên bị cáo H không chịu ăn năn, hối cải, sửa chữa về những lần phạm tội trước đó đã gây ra mà bị cáo H lại tiếp tục phạm tội mới trong vụ án này, thể hiện bị cáo H có nhân thân rất xấu và rất coi thường pháp luật.

-Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

Bị cáo H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại gì, đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo H theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo H không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Brand, số loại Novo, màu sơn Đen- đỏ, biển số 93N4- 5347 mà bị cáo H đã trộm cắp là tài sản hợp pháp của bị hại anh Đặng Chí T theo giấy đăng ký mô tô, xe máy số 022911 ngày 28/ 12/ 2010 của Công an tỉnh Bình Phước mang tên Đặng Chí T. Vì xe thu hồi được nên vào ngày 10/ 10/ 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại xe mô tô này cho anh T.

Nay bị hại anh T không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Bị cáo H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH 13; Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH 13; các Điều 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 5 năm 2018 bị tạm giam, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 29 tháng 9 năm 2017 đến ngày 08 tháng 10 năm 2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc H để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Không giải quyết.

3. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo:

- Bị cáo Nguyễn Quốc H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2018 tuyên án.

- Bị hại Đặng Chí T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H. Bù Gia Mập;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA;TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Đại